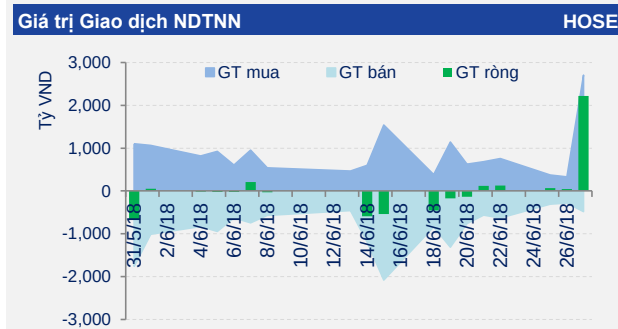
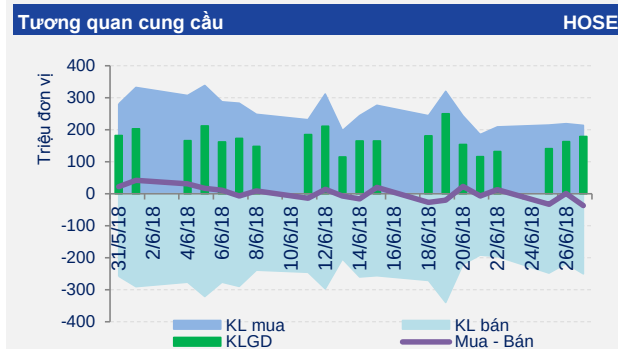


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/6/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	968.91	109.66
% Thay đổi	↓ -1.44%	↓ -1.14%
KLGD (CP)	178,618,950	42,731,091
GTGD (tỷ đồng)	5,830.49	641.91
Tổng cung (CP)	250,731,190	64,514,400
Tổng cầu (CP)	213,407,620	55,730,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	17,822,237	1,424,100
KL mua (CP)	16,006,767	1,246,500
GTmua (tỷ đồng)	2,706.33	26.86
GT bán (tỷ đồng)	483.67	32.27
GT ròng (tỷ đồng)	2,222.66	(5.41)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.61%	9.3	2.0	1.1%
Công nghiệp	↓ -0.62%	16.5	3.8	8.6%
Dầu khí	↓ -1.61%	12.7	2.3	5.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.24%	17.2	5.6	5.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.10%	15.2	3.0	3.0%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1.00%	20.2	7.0	14.2%
Ngân hàng	↓ -0.96%	14.4	2.4	15.7%
Nguyên vật liệu	↓ -0.74%	9.9	1.7	9.4%
Tài chính	↓ -0.45%	37.0	5.0	33.9%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.92%	14.6	2.8	3.6%
VN - Index	↓ -1.44%	19.1	4.6	170.0%
HNX - Index	↓ -1.14%	11.1	1.7	-70.0%

DIỄN NHẢN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm điểm trong phiên thứ hai liên tiếp với thanh khoản khớp lệnh sụt giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 14,11 điểm (-1,44%) xuống 968,91 điểm; HNX-Index giảm 1,26 điểm (-1,13%) xuống 109,66 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 6.552 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 222 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 3.377 tỷ đồng. YEG có thỏa thuận lớn với khoảng 7,85 triệu cổ phiếu, giá trị ước đạt 2.356 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 185 mã tăng, 121 mã tham chiếu, 225 mã giảm. Thị trường giao dịch khá giằng co trong phiên hôm nay khi mà dòng tiền tỏ ra rất yếu ớt. Các chỉ số giữ được sắc xanh trong phiên sáng nhưng ngay sau đó đã đảo chiều giảm điểm và diễn biến trở nên tiêu cực hơn với lực cung ồ ạt trong phiên ATC khiến VN-Index kết phiên ở mức thấp nhất. Nhiều trụ cột chìm trong sắc đỏ trong phiên hôm nay, có thể kể đến như VNM (-4,3%), VCB (-2,2%), CTG (-3,8%), HPG (-3,9%), BID (-3,6%), VRE (-2,5%), TCB (-1,5%), MSN (-1,8%), VNM (-0,5%), VJC (-1,3%). Ở chiều ngược lại, chỉ có một vài mã trụ cột là vẫn duy trì được sắc xanh như VIC (+1,3%), YEG (+7%), GAS (+0,2%), EIB (+0,7%), KDC (+2,4%), NVL (+0,2%). Trên sàn HNX, ACB (-3,1%), SHB (-1,2%), VCG (-1,2%), NTP (-1%) đều giảm khiến chỉ số HNX-Index có phiên giảm điểm thứ hai liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường chứng khoán cơ sở giao dịch theo một kịch bản khá nhàm chán trong phiên hôm nay, thanh khoản khớp lệnh trên HOSE tiếp tục suy giảm với chỉ hơn 2.100 tỷ đồng. Trong khi đó, việc dòng tiền chuyển hướng sang thị trường phái sinh nhằm tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn đã khiến kỳ hạn gần nhất lập kỷ lục mới với hơn 120.000 hợp đồng khớp lệnh. Nếu loại bỏ thỏa thuận lớn của YEG thì khối ngoại đã bán ròng khoảng 135 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Tất cả những điều trên cho thấy một thực tế là tâm lý nhà đầu tư có xu hướng chán nản và phân vân với xu hướng thị trường trong giai đoạn mà thị trường đang biến động tích lũy với thanh khoản cạn kiệt. Dự báo, trong phiên giao dịch 28/6, VN-Index có thể tiếp tục giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 950-1.000 điểm như diễn biến của 6 phiên trước đó. Nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong 6 tháng cuối năm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/6/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng giảm khá giằng co trong phiên hôm nay. Chỉ số tăng nhẹ trong phiên giao dịch sáng, đạt mức cao nhất trong phiên tại 984,46 điểm. Về chiều, lực cung mạnh dần lên kéo chỉ số xuống sắc đỏ và đà giảm đã khiến chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 14,11 điểm (-1,44%) xuống 968,91 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM giảm 5.000 đồng, VCB giảm 1.300 đồng, CTG giảm 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC tăng 1.600 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn phiên giao dịch, chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 111,61 điểm. Về chiều, lực bán dần mạnh lên kéo chỉ số xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 109,58 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,26 điểm (-1,13%) xuống 109,66 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 1.200 đồng, SHB giảm 100 đồng, VCG giảm 200 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC tăng 1.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 2.222,66 tỷ đồng. YEG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2.521 tỷ đồng tương ứng với 7,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CTD với 17,2 tỷ đồng tương ứng với 109,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HNG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 77,3 tỷ đồng tương ứng với 7,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 5,77 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 189 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 23,2 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNT với 5 tỷ đồng tương ứng với 154,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DL1 là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 10,8 tỷ đồng tương ứng với 307 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Không tăng giá điện, kiểm soát chỉ số giá tiêu dùng ở mức dưới 4%

Từ nay đến cuối năm 2018, Chính phủ quyết tâm kiểm soát tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng bình quân ở mức dưới 4% theo mục tiêu Quốc hội đề ra.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 126,5 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 980-985 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tại 960 điểm (đáy phiên 22/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.025-1.075 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 990 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 28/6, VN-Index có thể tiếp tục giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 950-1.000 điểm như diễn biến của 6 phiên trước đó.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 34 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 111-112 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tâm lý tại 109,2 điểm (đáy phiên 22/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 119-124 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 28/6, HNX-Index có thể hồi phục nhẹ nhằm lấy lại ngưỡng tâm lý 110 điểm.

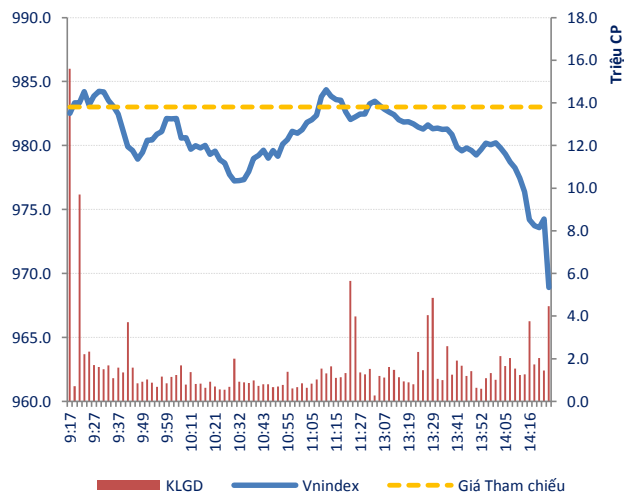
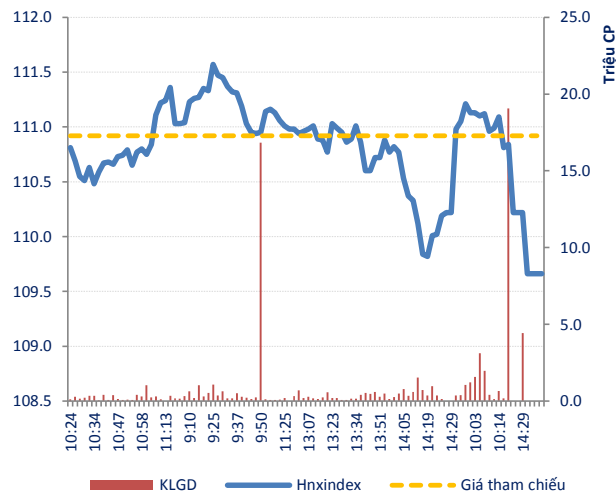
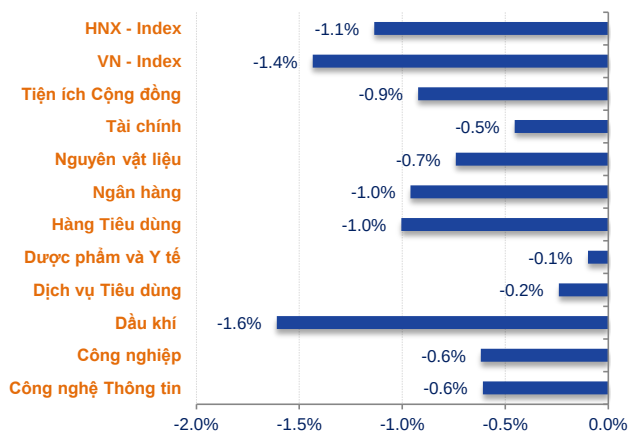
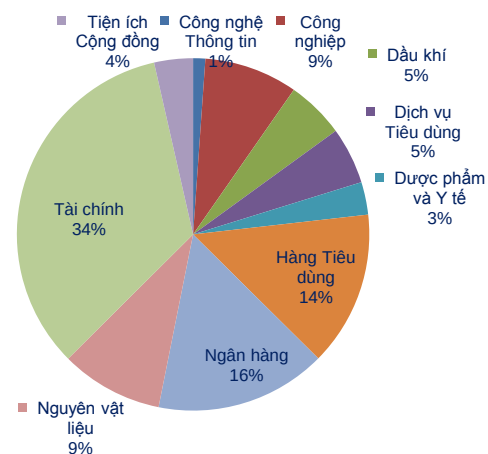
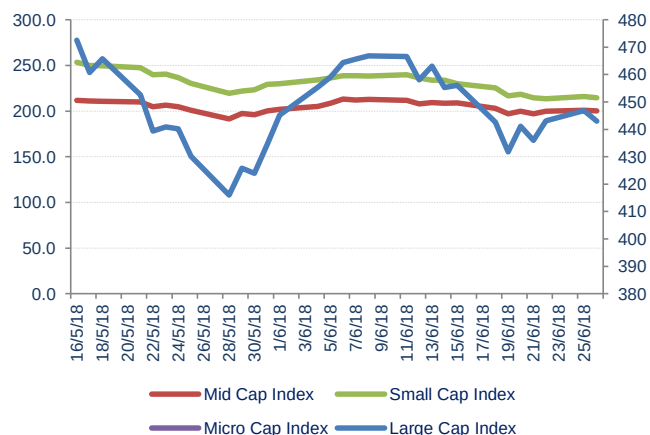
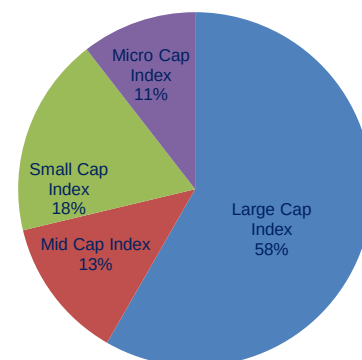


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,71 - 36,81 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 15 đồng	Ngày 27/6 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.640 đồng (tăng 15 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,7 USD/ounce tương ứng với 0,06% lên 1.260,6 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,05 điểm tương ứng 0,05% xuống 94,31 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1652 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3199 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,74 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,19 USD/thùng tương ứng với 0,27% lên 70,72 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/6, chỉ số Dow Jones tăng 30,31 điểm tương ứng 0,12% lên 24.283,11 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 29,63 điểm tương ứng 0,39% lên 7.561,63 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 5,99 điểm tương ứng 0,22% lên 2.723,06 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	YEG	7,854,000	HNG	7,800,000
2	DXG	336,420	DIG	957,730
3	STB	254,050	SSI	398,730
4	KDC	209,560	HPG	393,380
5	HSG	205,280	VSC	369,930

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	597,800	VGC	1,001,300
2	DL1	307,000	VNT	154,500
3	CEO	148,700	PLC	93,200
4	NSH	49,000	MBG	58,700
5	VCG	19,800	NHP	13,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	5.55	5.32	↓ -4.14%	21,032,750
DIG	19.30	19.10	↓ -1.04%	12,753,710
HNG	9.80	9.90	↑ 1.02%	12,564,580
YEG	300.00	321.00	↑ 7.00%	7,856,860
HAG	5.07	5.13	↑ 1.18%	7,087,940

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	17.40	17.70	↑ 1.72%	8,001,417
DBT	12.70	12.90	↑ 1.57%	6,318,555
VGC	22.50	23.80	↑ 5.78%	4,112,250
SHB	8.60	8.50	↓ -1.16%	3,179,158
ACB	38.70	37.50	↓ -3.10%	2,689,583

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
YEG	300.00	321.00	21.00	↑ 7.00%
TEG	6.43	6.88	0.45	↑ 7.00%
ATG	1.87	2.00	0.13	↑ 6.95%
CIG	3.03	3.24	0.21	↑ 6.93%
HRC	32.55	34.80	2.25	↑ 6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DS3	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
ECI	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
AME	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
VNT	29.60	32.50	2.90	↑ 9.80%
TV3	45.10	49.50	4.40	↑ 9.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTB	90.00	58.00	-32.00	↓ -35.56%
STT	6.43	5.98	-0.45	↓ -7.00%
SZL	35.95	33.45	-2.50	↓ -6.95%
SVT	6.48	6.03	-0.45	↓ -6.94%
FCM	6.50	6.05	-0.45	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTS	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
VC9	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
SCL	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
L14	35.00	31.50	-3.50	↓ -10.00%
POT	21.20	19.10	-2.10	↓ -9.91%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	21,032,750	4.8%	605	8.8	0.4
DIG	12,753,710	3250.0%	472	40.4	1.6
HNG	12,564,580	10.2%	1,408	7.0	0.8
YEG	7,856,860	26.6%	2,474	129.8	25.1
HAG	7,087,940	3.9%	791	6.5	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	8,001,417	6.6%	1,787	9.9	0.7
DBT	6,318,555	10.1%	1,947	6.6	0.9
VGC	4,112,250	8.4%	1,356	17.6	1.7
SHB	3,179,158	11.8%	1,409	6.0	0.7
ACB	2,689,583	17.5%	2,568	14.6	2.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
YEG	↑ 7.0%	26.6%	2,474	129.8	25.1
TEG	↑ 7.0%	15.7%	1,802	3.8	0.6
ATG	↑ 7.0%	1.4%	227	8.8	0.2
CIG	↑ 6.9%	2.1%	141	23.0	0.5
HRC	↑ 6.9%	1.5%	261	133.4	2.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DS3	↑ 10.0%	9.2%	999	8.8	0.8
ECI	↑ 10.0%	9.6%	1,648	7.3	0.7
AME	↑ 10.0%	8.1%	970	15.9	1.2
VNT	↑ 9.8%	19.4%	3,215	10.1	1.9
TV3	↑ 9.8%	14.3%	1,618	30.6	4.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
YEG	7,854,000	26.6%	2,474	129.8	25.1
DXG	336,420	20.8%	2,695	10.5	2.1
STB	254,050	5.9%	753	15.7	0.9
KDC	209,560	4.5%	1,715	20.1	1.1
HSG	205,280	17.1%	2,351	5.4	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	597,800	6.6%	1,787	9.9	0.7
DL1	307,000	2.3%	307	120.6	3.6
CEO	148,700	9.2%	1,349	10.2	1.2
NSH	49,000	5.6%	639	16.0	0.9
VCG	19,800	17.6%	3,047	5.5	1.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	330,241	8.4%	1,623	77.1	9.9
VHM	294,757	14.3%	7,048	15.6	3.2
VNM	253,968	40.7%	6,935	25.2	9.8
VCB	208,671	19.2%	2,887	20.1	3.7
GAS	172,638	23.3%	5,231	17.2	3.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	40,668	17.5%	2,568	14.6	2.2
VCS	13,600	52.9%	7,275	11.7	2.8
VGC	10,671	8.4%	1,356	17.6	1.7
SHB	10,227	11.8%	1,409	6.0	0.7
PVS	7,907	6.6%	1,787	9.9	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	1.92	23.3%	5,231	17.2	3.9
CTG	1.68	12.4%	2,103	11.9	1.4
HSG	1.59	17.1%	2,351	5.4	0.8
BVH	1.58	11.1%	2,353	35.4	4.0
DXG	1.58	20.8%	2,695	10.5	2.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2.06	6.6%	1,787	9.9	0.7
KTS	1.84	5.7%	1,662	14.7	0.8
ARM	1.65	22.0%	3,222	13.3	2.7
SHS	1.58	33.0%	4,687	3.0	0.9
HUT	1.54	6.1%	808	7.7	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
